

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2019/HS-PT

Ngày: 27-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thịnh

Các Thẩm phán:

Ông Nguyễn Văn Sơn

Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Khúc Tân Nam – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2019/TLPT-HS, ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 127/2018/HS-ST, ngày 28 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1978, tại huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp T1, xã T2, huyện T3, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị Kim X; có vợ là chị Trần Bích N (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 25-7-2018, tạm giam ngày 03-8-2018 đến ngày 19-10-2018 được cho thay đổi biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 11 giờ, ngày 25/7/2018, tại khu phố 4, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Cảnh sát kinh tế công an tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn Văn T đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số: 51D-136.74 kéo theo rơ-móc biển số: 51R-192.20 chở Bùi Quốc H cùng 3.850 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại. Đến ngày 06/8/2018, Bùi Thị Thanh N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh đầu thú thừa nhận số thuốc lá trên là của N thuê T và H mua và vận chuyển từ Campuchia về Việt Nam.

Qua điều tra, các bị cáo khai nhận: Ngày 25-3-2018, ông Bùi Văn C là cha ruột của N thuê xe ô tô đầu kéo biển số: 51D-136.74 và rơ-móc biển số: 51R-192.20 của công ty Tam Lập Thành để vận chuyển hàng hóa cho công ty. Ông C giao xe cho N điều hành; N thuê T làm lái xe để vận chuyển hàng hóa cho công ty Tam Lập Thành từ cảng Cát Lái, tỉnh Bình Dương sang Campuchia. Đồng thời, lợi dụng việc vận chuyển hàng hóa qua Campuchia, N đã mua thuốc lá ngoại nhập lậu của đối tượng tên Út không rõ địa chỉ ở Campuchia và thuê T cùng với H vận chuyển về Việt Nam đến tỉnh Bình Dương giao lại cho N bán kiếm lời. N trả tiền công vận chuyển thuốc lá cho T 200.000 đồng/01 chuyến và trả cho H 300.000 đồng/01 chuyến.

Các bị cáo khai từ ngày 20-6-2018 đến ngày 25-7-2018, N đã thực hiện 9 vụ buôn bán thuốc lá; trong đó N cùng T trực tiếp sang Campuchia mua 02 lần và T cùng H sang Campuchia mua 07 lần vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán kiếm lời với tổng số tiền 20.000.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Ngày 20/6/2018, bị cáo N cùng bị cáo T sang Campuchia giao hàng hóa của công ty Tam Lập Thành cho đối tác, sau đó mua 2000 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 28.975.000 đồng vận chuyển về Việt Nam bán.

Lần thứ hai: Ngày 28/6/2018, N cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và tiếp tục mua 2000 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 28.975.000 đồng vận chuyển về Việt Nam bán.

Lần thứ ba: Ngày 09/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 4.600 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 71.881.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán.

Lần thứ tư: Ngày 11/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 3.400 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 51.284.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán.

Lần thứ năm: Ngày 12/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó tiếp tục cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 5.300 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 80.118.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán.

Lần thứ sáu: Ngày 13/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó tiếp tục cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 5.100 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 79.599.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán.

Lần thứ bảy: Ngày 14/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó tiếp tục cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 5.300 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 79.970.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán

Lần thứ tám: Ngày 23/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó tiếp tục cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 860 bao thuốc lá ngoại nhập lậu các loại với tổng số tiền 14.135.000 đồng vận chuyển về Việt Nam giao cho N bán.

Lần thứ chín: Khoảng 08 giờ, ngày 25/7/2018, H nhận tiền của N, sau đó tiếp tục cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 3.850 bao thuốc lá ngoại nhập lậu bao gồm (3.400 bao thuốc lá hiệu Jet, 200 bao thuốc lá hiệu Hero, 50 bao thuốc lá hiệu Jet vàng, 150 bao thuốc lá nhãn hiệu 555 bạc, 50 bao thuốc lá nhãn hiệu ESSE Lights) với tổng số tiền 61.388.000 đồng vận chuyển về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài để đến Bình Dương giao lại cho N, khi đến khu phố 4, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Bản án hình sự sơ thẩm số 127/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã xử:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-7-2018 đến ngày 19-10-2018.

Bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03 tháng 12 năm 2018, bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi cha mẹ già, bị cáo là quân nhân xuất ngũ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về vụ án: Mức hình phạt của cấp sơ thẩm đối với bị cáo là nhẹ, đề nghị không chấp kháng cáo của bị cáo T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện Gò Dầu đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Vào năm 2018, Nguyễn Văn T và Bùi Quốc H được Bùi Thị Thanh N thuê mua và vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ Campuchia về Việt Nam cho N bán. Từ ngày 20-6-2018 đến ngày 25-7-2018, T khai tham gia 9 lần; lần cuối cùng vào ngày 25/7/2018, H nhận tiền của N, cùng T sang Campuchia giao hàng hóa và mua 3.850 bao thuốc lá ngoại nhập lậu với tổng số tiền 61.388.000 đồng vận chuyển về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế Mộc Bài; khi đến khu phố 4, thị trấn Gò Dầu, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang. Trong quá trình điều tra và xét xử sơ thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình; lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Văn T cùng các bị cáo khác phạm vào tội Buôn bán hàng cấm; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo T là rất nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào vai trò đồng phạm giúp sức và nhân thân của bị cáo đã xử phạt bị cáo T 01 năm 06 tháng tù là có phần nhẹ. Bị cáo kháng cáo cho rằng gia đình bị cáo khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi mẹ già, là quân nhân xuất ngũ để xin giảm hình phạt, nhưng các tình tiết này đã được Tòa án cấp sơ thẩm xem xét, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết nào mới nên không có căn cứ chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã

có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 127/2018/HS-ST, ngày 28 tháng 11 năm 2018, của Tòa án nhân dân huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 190, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25-7-2018 đến ngày 19-10-2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh TN;
- CQHSNVCS CA huyện Gò Dầu;
- TAND huyện Gò Dầu;
- THA DS huyện Gò Dầu;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Bị cáo;
- Tòa Hình sự;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Văn Thịnh